ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 34/2025/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mức hỗ trợ đối với các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 36/TTr-STC ngày 28 tháng 9 năm 2025 và Công văn số 3369/STC-HCSN ngày 27 tháng 10 năm 2025 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mức hỗ trợ đối với các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mức hỗ trợ đối với các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025.

Điều 3. Các nhiệm vụ chi tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính

1. Xây dựng đề án sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

3. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

4. Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất (bao gồm nhà ở công vụ cho cán bộ công chức); xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm trang thiết bị làm việc; nâng cấp công nghệ thông tin phục vụ Trung tâm hành chính, chuyển đổi số.

5. Khảo sát thực địa, xây dựng và in ấn bản đồ địa giới hành chính đối với các đơn vị hành chính cấp xã.

6. Các nhiệm vụ cần thiết khác do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

Điều 4. Mức hỗ trợ đối với các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp

1. Hỗ trợ một lần số tiền 500 triệu đồng cho mỗi đơn vị hành chính cấp xã giảm.

2. Hỗ trợ một lần cho mỗi đơn vị hành chính cấp xã mới sau sắp xếp, như sau:

a) Các xã, phường sử dụng trụ sở làm việc cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp huyện đã kết thúc hoạt động; tiếp nhận trụ sở làm việc tập trung (Tòa A, B) tại Khu Trung tâm Hành chính tỉnh Kon Tum (cũ): 1 tỷ đồng/ xã, phường.

b) Các xã, phường đồng bằng *(không bao gồm các xã, phường đã được hỗ trợ tại điểm a khoản 2 Điều này)*: 1,5 tỷ đồng/ xã, phường.

c) Các xã, phường miền núi *(không bao gồm các xã, phường đã được hỗ trợ tại điểm a khoản 2 Điều này)*: 2,5 tỷ đồng/ xã, phường.

3. Kinh phí hỗ trợ tại khoản 1, khoản 2 Điều này phân bổ cho các xã, phường mới sau sắp xếp để thực hiện các nhiệm vụ chi quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ tại Quyết định số 1353/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các địa phương để hỗ trợ kinh phí sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã; Quyết định số 1953/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách các địa phương để đảm bảo cơ sở, vật chất phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu thi hành từ ngày 30 tháng 10 năm 2025

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Nguyễn Ngọc Sâm